

Số: 460/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 92/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Lê Quốc T;

Địa chỉ: phường T, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Mạc Thị V;

Địa chỉ: phường T, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Xét thấy, hôn nhân giữa ông Lê Quốc T và bà Mạc Thị V là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01/2008, ngày 16 tháng 01 năm 2008 của UBND Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được về tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quốc T và bà Mạc Thị V thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01/2008, ngày 16 tháng 01 năm 2008 của UBND Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này).

1.2. Về con chung: Có 02 con tên là Lê Hoàng N, sinh ngày 16/3/2009 và Lê Hoàng Y, sinh ngày 27/9/2012. Hai bên thỏa thuận giao trẻ Lê Hoàng N cho ông Lê Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Mạc Thị V trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Lê Hoàng Y. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Bà Mạc Thị V và ông Lê Quốc T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con; yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

1.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên khai không có.

1.4. Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do bà Mạc Thị V và ông Lê Quốc T chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số 0105987 ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- Viện KSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND Phường M, quận G;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Điệp**